

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa các đơn vị trong ngành tài chính tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 1264/STC-NS ngày 29/5/2014 về việc ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa các đơn vị trong ngành tài chính địa phương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp công tác giữa các đơn vị trong ngành tài chính tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Giám đốc Sở Tài chính theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện, định kỳ hàng quý báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh công tác phối hợp trong quản lý quỹ Ngân sách nhà nước và các quỹ tài chính nhà nước trên địa bàn tỉnh

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Giám đốc các đơn vị: Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước, Cục trưởng Cục Thuế, Cục trưởng Cục Hải quan, Cục trưởng Cục Thống kê, Ban Quản lý các Khu công nghiệp căn cứ Quyết định này tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh Ủy;
- Thường trực HĐND Tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên UBND Tỉnh;
- UBND các Huyện, Thành phố;
- Trung tâm Công báo Tỉnh;
- Theo Điều 3;
- Lưu: VT, TH.



Hồ Văn Niên

QUY CHẾ

Phối hợp công tác giữa các đơn vị trong ngành tài chính tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1399/QĐ-UBND ngày 08/ /2014
của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu).

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức, nội dung phối hợp giữa các đơn vị trong ngành tài chính tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

1. Đối tượng phối hợp

a) Các cơ quan trong ngành tài chính cấp tỉnh, gồm: Sở Tài chính; Cục Thuế; Cục Hải quan; Kho bạc Nhà nước.

b) Cơ quan tổng hợp có liên quan: Cục Thống kê; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

c) Các đơn vị trong ngành tài chính cấp huyện được áp dụng Quy chế này để tổ chức thực hiện tại địa phương.

Các đơn vị thuộc đối tượng phối hợp sau đây gọi chung là "cơ quan".

2. Phạm vi phối hợp

a) Quản lý tài chính, ngân sách trên địa bàn tỉnh.

b) Xây dựng, sửa đổi, bổ sung các đề án, văn bản quy phạm pháp luật về chính sách, chế độ liên quan đến tài chính, ngân sách.

c) Trả lời, giải quyết, thực hiện kiến nghị liên quan đến lĩnh vực tài chính, ngân sách.

d) Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tham gia hội thảo và các hoạt động khác; cung cấp, trao đổi thông tin tài liệu liên quan về hoạt động của các cơ quan trong ngành tài chính tỉnh.

đ) Phối hợp trong công tác thông tin tuyên truyền về hoạt động của ngành tài chính, phổ biến chính sách pháp luật về tài chính, ngân sách.

e) Phối hợp trong công tác ứng dụng công nghệ thông tin về lĩnh vực quản lý tài chính, ngân sách.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Các cơ quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và trên tinh thần hợp tác, hỗ trợ, chủ động phối hợp bảo đảm trình tự, thủ tục, chương trình, kế hoạch, thời gian làm việc.

2. Đề cao sự nhiệt tình, tự giác, cầu thị, trao đổi thông tin đảm bảo dân chủ, minh bạch và hiệu quả trong công tác phối hợp. Các cơ quan tham gia phối hợp phải thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao như cơ quan được giao chủ trì giải quyết công việc.

3. Bảo đảm khách quan trong hoạt động của ngành tài chính địa phương theo quy định của pháp luật.

4. Không làm ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động chuyên môn của các cơ quan liên quan.

Điều 3. Chế độ báo cáo và làm việc

1. Chế độ làm việc giữa các cơ quan

a) Tổ chức hội nghị làm việc định kỳ vào trung tuần tháng cuối hàng quý hoặc đột xuất khi cần thiết.

b) Theo yêu cầu của các cơ quan khi xét thấy cần thiết phải trao đổi về việc thực hiện hoạt động phối hợp và những vấn đề liên quan cần phối hợp công tác.

2. Đối tượng tham dự

Đại diện lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo cấp sở, lãnh đạo cấp phòng và chuyên viên có liên quan được mời tham dự.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan thực hiện phối hợp

- Thực hiện báo cáo đánh giá tình hình thực hiện của cơ quan và kết quả thực hiện các ý kiến kết luận của Lãnh đạo UBND Tỉnh trong cuộc họp của kỳ trước và nhiệm vụ của kỳ tiếp theo, những khó khăn, vướng mắc, đề xuất (nếu có), gửi Sở Tài chính tổng hợp báo cáo UBND Tỉnh (gửi báo cáo giấy và gửi file báo cáo qua email); Báo cáo hàng tháng (*định kỳ trước ngày 18 của tháng*), Báo cáo quý (*định kỳ trước ngày 15 của tháng cuối quý*), riêng báo cáo quý II gửi trước ngày 01 của tháng cuối quý để Sở Tài chính kịp tổng hợp trình UBND Tỉnh trình HĐND Tỉnh tại kỳ họp giữa năm.

- Thường xuyên thông tin những thay đổi về chủ trương, chế độ, chính sách về tài chính - ngân sách của ngành, những biến động đột biến về thu, chi ngân sách đặc biệt là khi có sự điều chỉnh các số liệu hạch toán về thu, chi ngân sách, nếu có vấn đề vướng mắc, khó khăn phát sinh thì lãnh đạo các cơ quan chủ động làm việc để thống nhất hoặc thống nhất báo cáo UBND Tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Thực hiện công tác khóa sổ kế toán ngân sách và xử lý ngân sách cuối năm theo quy định, thực hiện rà soát, đối chiếu số liệu quyết toán để làm cơ sở tổng hợp báo cáo quyết toán kịp thời gian.

- Định kỳ hàng năm, các cơ quan có ý kiến bằng văn bản về việc thực hiện chế độ chính sách pháp luật bao gồm các lĩnh vực về thuế, thu nộp ngân sách, tín dụng, bảo hiểm, bảo vệ môi trường, lao động, tiền lương, chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán, chế độ báo cáo tài chính, báo cáo giám sát tài chính và báo cáo khác, việc thực hiện kết quả thanh tra, kiểm tra của các doanh nghiệp nhà nước theo đề nghị của Sở Tài chính để làm cơ sở tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xếp loại doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại Thông tư 158/2013/TT-BTC ngày 13/11/2013 của Bộ Tài chính.

- Các cơ quan được giao chủ trì xây dựng các đề án, văn bản, tờ trình, chỉ thị, quyết định...vv... nếu cần có sự phối hợp, góp ý thì phải có văn bản đề nghị hoặc tổ chức mời họp. Các cơ quan có văn bản góp ý hoặc cử đại diện đúng thành phần tham dự và chịu trách nhiệm về những nội dung mà người đại diện đã thống nhất các vấn đề liên quan đến lĩnh vực tài chính, ngân sách trong cuộc họp.

Đối với các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực tài chính, ngân sách thuộc thẩm quyền ban hành của UBND Tỉnh có liên quan đến các đơn vị trong ngành thì cơ quan được giao chủ trì soạn thảo trước khi trình UBND Tỉnh phải lấy ý kiến góp ý của các cơ quan có liên quan trong ngành tài chính.

- Trong cuộc họp giao ban hàng quý các cơ quan trong ngành tài chính phải thực hiện thông tin các văn bản, chính sách về tài chính, ngân sách mới được ban hành thuộc lĩnh vực cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

- Khi các cơ quan trả lời những kiến nghị liên quan đến chính sách, chế độ tài chính, ngân sách hoặc khi kiến nghị cấp có thẩm quyền trả lời thì đồng thời gửi văn bản cho các cơ quan có liên quan trong ngành tài chính biết để có sự thống nhất thực hiện.

- Các cơ quan có trách nhiệm phối hợp trong các hoạt động phục vụ thanh tra, kiểm toán tài chính, ngân sách; Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, lĩnh vực kho bạc; Triển khai thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Cơ quan có trách nhiệm phải thực hiện theo dõi, đôn đốc các đơn vị, doanh nghiệp thuộc trách nhiệm do cơ quan mình quản lý thực hiện kịp thời các kiến nghị, quyết định xử lý về tài chính của các cơ quan Thanh tra, Kiểm toán Nhà nước hàng năm.

- Thường xuyên phối hợp chặt chẽ trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, phục vụ hiệu quả công tác của mỗi cơ quan; Cử lãnh đạo, cán bộ, công chức tham dự các hội thảo, khoá đào tạo, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ, các đoàn công tác khảo sát và học tập kinh nghiệm liên quan đến nghiệp vụ chuyên môn.

- Khi cơ quan tổ chức làm việc với các đoàn tình bạn đến học hỏi về nghiệp vụ, cơ quan chủ trì xem xét mời đại diện các cơ quan trong ngành tài chính có liên quan cùng tham dự để trao đổi, học hỏi.

- Thường xuyên tăng cường công tác phối hợp triển khai các chế độ, chính sách mới của Chính phủ, Bộ Tài chính và các cơ quan có thẩm quyền ban hành để tổ chức triển khai thực hiện tại địa phương, tăng cường trao đổi, cung cấp thông tin, tuyên truyền về các hoạt động của từng cơ quan.

- Thực hiện sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan trong ngành tài chính để đảm bảo tập trung kịp thời, đầy đủ và hạch toán chính xác các chứng từ thu ngân sách nhà nước (NSNN); Cùng nhau xây dựng và thực hiện tốt phương án tập trung các khoản thu NSNN, điều hành chi NSNN khi tồn quỹ ngân sách tỉnh ở mức thấp dưới 500 tỷ đồng.

- Thực hiện có kết quả các chương trình ứng dụng tin học của ngành tài chính, đẩy mạnh công tác hiện đại hoá trong lĩnh vực quản lý tài chính - ngân sách, đảm bảo tính đồng bộ thống nhất giữa các cơ quan trong công tác quản lý tài chính, ngân sách, cụ thể:

+ Thường xuyên chỉ đạo các phòng ban, đơn vị trực thuộc đẩy mạnh công tác phối hợp xử lý công việc, nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác quản lý tài chính, ngân sách trên địa bàn.

+ Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ công tác, trang bị hiện đại hóa thiết bị và thường xuyên cập nhật, hướng dẫn, xây dựng điển đàn trao đổi những vướng mắc, kết nối các phần mềm đã được trang bị tạo điều kiện thuận lợi trong hoạt động của từng cơ quan cũng như trong ngành tài chính.

Điều 5. Trách nhiệm bổ sung

Ngoài các nội dung quy định tại Điều 4 Quy chế này, các cơ quan còn có trách nhiệm thực hiện bổ sung các nội dung, như sau:

1. Sở Tài chính.

- Hàng năm ban hành văn bản hướng dẫn xây dựng dự toán, thông báo lịch thảo luận dự toán ngân sách và mời đại diện các cơ quan có liên quan trong ngành tài chính tham dự. Thông báo lịch và giấy mời thảo luận dự toán ngân sách gửi đến các cơ quan, đơn vị chậm nhất là 05 ngày làm việc, trước ngày tổ chức thảo luận dự toán ngân sách để Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị chỉ đạo chuẩn bị tài liệu, nội dung và cử đại diện tham dự.

Các cơ quan cử đại diện tham dự buổi thảo luận dự toán ngân sách với Sở Tài chính và có ý kiến về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương làm cơ sở để Sở Tài chính tổng hợp báo cáo UBND Tỉnh, Tỉnh ủy, HĐND Tỉnh quyết định dự toán ngân sách vào kỳ họp cuối năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật.

- Trong quá trình tiến hành thẩm định và tổng hợp báo cáo dự toán, quyết toán ngân sách, khi có vấn đề chưa thống nhất hoặc cần bổ sung tài liệu, Sở Tài chính đề nghị các cơ quan liên quan phối hợp cung cấp các hồ sơ, tài liệu đúng danh mục và thời gian để phục vụ tốt công tác thẩm định và tổng hợp dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì Sở Tài chính sẽ mời cơ quan cử đại diện có thẩm quyền cùng làm việc để thuyết minh,

trao đổi làm rõ cơ sở, căn cứ về các vấn đề khác nhau để báo cáo lãnh đạo cơ quan xem xét, giải quyết.

- Định kỳ hàng tháng: Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Cục thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh phải thực hiện đối chiếu số liệu thu, chi NSNN và các quỹ tài chính nhà nước, các tài khoản tiền gửi, tạm giữ, số tồn quỹ ngân sách. Trường hợp số tồn quỹ ngân sách cấp tỉnh còn dưới 500 tỷ đồng, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh phải thực hiện đối chiếu số liệu thu, chi ngân sách và số tồn quỹ ngân sách cấp tỉnh trước 9 giờ sáng hàng ngày để tham mưu điều hành ngân sách cho UBND Tỉnh.

- Định kỳ hàng tháng phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh để đối chiếu số liệu tạm ứng của ngân sách tỉnh cho các đơn vị, doanh nghiệp, ... Thường xuyên theo dõi và có văn bản đôn đốc các đơn vị hoàn trả tạm ứng ngân sách tỉnh.

- Theo dõi và xử lý các khoản tạm giữ trên tài khoản tạm giữ của Sở Tài chính mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh kịp thời theo quy định.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Cục Hải quan tỉnh để đối chiếu và báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị Kiểm toán Nhà nước hàng năm gửi UBND Tỉnh.

- Định kỳ hàng tháng, quý, năm Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp báo cáo đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu tài chính, ngân sách địa phương, kết quả thực hiện các ý kiến kết luận của Lãnh đạo UBND Tỉnh trong cuộc họp của kỳ trước và nhiệm vụ của kỳ tiếp theo, những khó khăn, vướng mắc, đề xuất của ngành tài chính báo cáo UBND Tỉnh theo thời gian và mẫu biểu quy định.

2. Cục Thuế tỉnh.

- Định kỳ hàng quý phải thực hiện rà soát, kiểm tra hồ sơ kê khai và chứng từ nộp thuế, kịp thời phối hợp với Sở Tài chính và Kho bạc Nhà nước tỉnh xác định chính xác mục lục ngân sách đối với các khoản thu sau:

+ Các khoản thu có điều tiết về ngân sách Trung ương, các khoản thu ngân sách có tính chất đặc thù có liên quan đến lĩnh vực dầu, khí.

+ Các khoản thu ngân sách phát sinh mang tính chất đột biến.

+ Các nguồn thu lớn mới phát sinh lần đầu thu từ chi nhánh các doanh nghiệp ngoài tỉnh đóng trên địa bàn.

+ Các kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán kiến nghị số thu điều tiết về ngân sách Trung ương.

- Thực hiện chỉ đạo các đơn vị trong ngành phối hợp chặt chẽ với Kho bạc Nhà nước để thực hiện khấu trừ kịp thời số thuế giá trị gia tăng phát sinh trong thanh toán mua sắm tài sản, vốn xây dựng cơ bản đối với các đơn vị cung cấp, thực hiện là các doanh nghiệp ngoài tỉnh theo quy định.

- Thực hiện chỉ đạo các Chi cục Thuế rà soát, lập danh mục và cung cấp hồ sơ các dự án đang thuê đất trả tiền hàng năm trên địa bàn như: Quyết định cho thuê đất, Hợp đồng thuê đất, diện tích đất thuê, loại đường, khu vực, vị trí, văn bản xác định đơn giá thuê đất, tình hình thu nộp tiền thuê đất, thời điểm phải điều

chính đơn giá thuê đất gửi Cục thuế và Sở Tài chính để có cơ sở điều chỉnh đơn giá thuê đất.

- Trường hợp một trong ba loại giấy tờ: Giấy chứng nhận (Giấy phép) đầu tư, Quyết định cho thuê đất và Hợp đồng thuê đất có ghi đơn giá thuê đất và nguyên tắc điều chỉnh đơn giá thuê đất thì Cục Thuế tỉnh chỉ đạo các Chi cục Thuế căn cứ đơn giá, nguyên tắc điều chỉnh đơn giá để xác định đơn giá thuê đất và tiền thuê đất phải nộp cho thời hạn ổn định tiếp theo. Đồng thời lập báo cáo cụ thể từng dự án gửi về Cục Thuế và Sở Tài chính.

- Trường hợp một trong ba loại giấy tờ: Giấy chứng nhận (Giấy phép) đầu tư, Quyết định cho thuê đất và Hợp đồng thuê đất không ghi đơn giá thuê đất và nguyên tắc điều chỉnh đơn giá thuê đất thì trước thời hạn điều chỉnh đơn giá khoảng 30 ngày, Cục Thuế chỉ đạo các Chi cục Thuế có trách nhiệm rà soát, lập danh mục, cung cấp hồ sơ (theo các nội dung đã nêu trên) và có văn bản gửi về Sở Tài chính và Cục Thuế đề nghị điều chỉnh đơn giá thuê đất của dự án.

+ Trường hợp các thông tin địa chính (như: loại đường, khu vực, vị trí) đã thay đổi so với lần xác định hoặc điều chỉnh liền kề trước đó, căn cứ vào số liệu điều chỉnh của Văn phòng Đăng ký Quyền sử dụng đất cung cấp, cơ quan Thuế sẽ tiến hành điều chỉnh số tiền thuê đất phải nộp của đơn vị thuê.

+ Trường hợp cơ quan Thuế phát hiện các thông tin địa chính (như loại đường, khu vực, vị trí) của hồ sơ thuê đất có thay đổi so với lần xác định hoặc thay đổi liền kề trước đó thì cơ quan Thuế có trách nhiệm đề nghị Văn phòng Đăng ký Quyền sử dụng đất xác định lại thông tin địa chính gửi Sở Tài chính thực hiện điều chỉnh giá trước khi chuyển hồ sơ cho cơ quan Thuế tiến hành điều chỉnh số tiền thuê đất phải nộp của các đơn vị thuê.

- Thực hiện khai thác cơ sở dữ liệu tập trung về báo cáo tài chính năm của ngành thuế, kết xuất số liệu tương ứng các Mã trên Bảng cân đối kế toán và Báo cáo kết quả kinh doanh trong Báo cáo tài chính của khối doanh nghiệp FDI trên địa bàn tỉnh chuyển thành dữ liệu file excel hỗ trợ cung cấp cho Sở Tài chính để tổng hợp.

- Định kỳ hàng tháng thực hiện đối chiếu số liệu thu NSNN do cơ quan thuế quản lý với Sở Tài chính và Kho bạc Tỉnh và cung cấp số liệu theo *Phụ lục 01-CT* đính kèm.

3. Cục Hải quan tỉnh.

Định kỳ hàng tháng thực hiện đối chiếu số liệu thu NSNN do cơ quan hải quan quản lý với Kho bạc Nhà nước tỉnh và cung cấp số liệu cho Sở Tài chính theo *Phụ lục 02-CHQ* đính kèm.

4. Kho bạc tỉnh.

- Định kỳ hàng tháng, hàng quý gửi báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư XDCB từ NSNN, vốn trái phiếu Chính phủ, các chương trình Mục tiêu quốc gia, chương trình Đề án của tỉnh về Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan để thực hiện báo cáo UBND Tỉnh.

- Định kỳ hàng tháng thực hiện đối chiếu số liệu thu NSNN, thu NSDP, chi NSDP, các quỹ tài chính nhà nước, các tài khoản tiền gửi, tạm giữ, tồn quỹ NSDP

(bao gồm NS tỉnh; NS huyện; NS phường, xã, thị trấn), tình hình tạm ứng vốn ngân sách của các đơn vị, tạm ứng tồn ngân KBNN với Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh.

- Định kỳ hàng quý báo cáo tổng hợp giá trị ứng kế hoạch vốn xây dựng cơ bản chưa thu hồi gửi Sở Tài chính và UBND Tỉnh để có cơ sở điều hành ngân sách.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan thuế triển khai, thực hiện khấu trừ kịp thời số thuế giá trị gia tăng phát sinh trong thanh toán mua sắm tài sản, vốn xây dựng cơ bản đối với các đơn vị cung cấp, thực hiện là các doanh nghiệp ngoài tỉnh theo quy định.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổng hợp, hỗ trợ cung cấp danh sách, tình hình đăng ký, hoạt động của các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) trên địa bàn tỉnh cho Sở Tài chính theo định kỳ.

Đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) bên trong các Khu công nghiệp, Ban Quản lý Các khu Công nghiệp có trách nhiệm hỗ trợ cung cấp danh sách, tình hình đăng ký, hoạt động của các doanh nghiệp gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp chung.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Lãnh đạo các cơ quan trong ngành tài chính trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn do pháp luật quy định, thực hiện và tạo điều kiện thực hiện tốt Quy chế này, đồng thời cử 01 phòng, ban chuyên môn chịu trách nhiệm làm đầu mối phối hợp công tác giữa các cơ quan trong ngành tài chính, trực tiếp tham mưu, xây dựng và đôn đốc triển khai thực hiện kế hoạch phối hợp tại đơn vị.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan kịp thời phản ánh về UBND Tỉnh và Sở Tài chính. Giao Giám đốc Sở Tài chính chủ trì theo dõi, đôn đốc thực hiện Quy chế và tổng hợp trình UBND Tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương./.



Hồ Văn Niên